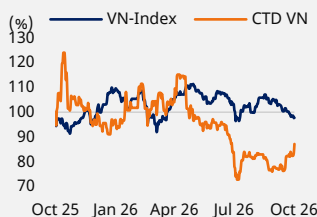


(Cập nhật)	Năm giữ
Giá mục tiêu (VND)	71,200
Thị giá (20/10/2026, VND)	66,000
Lợi nhuận kỳ vọng	7.9%

Lợi nhuận HĐKD (27F, tỷ đồng)	1,026
Kỳ vọng thị trường (27F, tỷ đồng)	-
Tăng trưởng EPS (27F, %)	8.6
Kỳ vọng thị trường (27F, %)	-
P/E (27F, x)	9.5
P/E thị trường (x)	11.6
VNIndex	1,690

Vốn hóa (tỷ đồng)	7,380
SLCP đang lưu hành (triệu)	112
% tự do chuyển nhượng (%)	44.4
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (%)	47.4
Beta (12T)	0.8
Thấp nhất 52 tuần (VND)	54,700
Cao nhất 52 tuần (VND)	93,878

(%)	1T	6T	12T
Tuyệt đối	7.1	-22.1	-16.6
Tương đối	14.0	-13.1	-14.2



CTCP Chứng Khoán Mirae Asset Việt Nam

Nguyễn Huỳnh Bình Nguyên
nguyen.nhb@miraesecurities.com.vn

CTCP Xây dựng Cotecons

Cập nhật đại hội đồng cổ đông 2027

CTD đã tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2027 vào ngày 20/10/2026. Đánh giá sơ bộ của cho thấy kế hoạch kinh doanh năm 2027 của doanh nghiệp hiện cao hơn [dự báo hiện tại](#), trong khi kết quả sơ bộ Q1/2027 ghi nhận khởi đầu tích cực, đặc biệt về lợi nhuận.

Kết quả sơ bộ Q1/2027 (kì kết thúc vào T9/2026): CTD ghi nhận doanh thu 11.270 tỷ đồng (+51% CK) và lợi nhuận ròng 306 tỷ đồng (+4% CK), lần lượt hoàn thành 29,1% và 35,6% dự báo cả năm. Theo ban lãnh đạo, biên lợi nhuận gộp trong kì cải thiện lên khoảng 5%, so với mức 3-4% trước đây, nhờ nâng cao hiệu quả hoạt động và kiểm soát chi phí tốt hơn. Tuy nhiên, biên lợi nhuận ròng giảm từ 4,0% cùng kỳ xuống 2,7%, có thể do yếu tố thu nhập bất thường khi Q1/2026 CTD có ghi nhận lợi nhuận từ thoái vốn.

Kế hoạch kinh doanh FY27: CTD đặt mục tiêu doanh thu 42.000 tỷ đồng (+22,3% CK) và lợi nhuận ròng 1.050 tỷ đồng (+33,3% CK), cao hơn lần lượt 8,5% và 22,2% so với dự báo 2027 của chúng tôi. Các dự án ngoài mảng BĐS nhà ở, bao gồm nhà xưởng công nghiệp, hạ tầng và công trình chuyên dụng, dự kiến đóng góp khoảng 50% doanh thu FY27. Ban lãnh đạo đánh giá tích cực tiềm năng dài hạn của mảng xây dựng nhà ở nhờ quá trình đô thị hóa, nhưng sẽ chọn lọc dự án dựa trên hiệu quả lợi nhuận và năng lực tài chính của chủ đầu tư.

Backlog và hợp đồng mới: Giá trị hợp đồng chuyển tiếp tại cuối FY26 đạt 70 nghìn tỷ đồng, tương đương 1,7 lần kế hoạch doanh thu FY27. Trong Q1/2027, CTD ghi nhận giá trị HĐ kí mới đạt 14.519 tỷ đồng hợp đồng, giảm 25% CK. Theo ban lãnh đạo, mức giảm này một phần đến từ việc CTD chủ động chọn lọc các gói thầu, chú trọng năng lực tài chính của chủ đầu tư và điều khoản hợp đồng. Trong mảng hạ tầng, CTD đã trúng hai gói thầu trị giá khoảng 7.000 tỷ đồng tại dự án Bến Thành - Cần Giờ, bao gồm các hạng mục thi công cầu và cầu cạn. Doanh nghiệp cũng sẽ tiếp tục tìm kiếm cơ hội tại các dự án đường sắt và metro. Ở mảng xây dựng ngoài nhà ở, CTD sẽ tập trung vào phân khúc nhà máy và trung tâm dữ liệu là trọng tâm của CTD (15% doanh thu FY26). Để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, CTD hiện có khoảng 600 kỹ sư cơ điện (M&E) phục vụ thi công.

Một số thông tin đáng chú ý khác: (1) Giá vật liệu xây dựng ghi nhận biến động trong Q1/2027, nhưng tác động vẫn ở mức hạn chế. CTD kỳ vọng kiểm soát tốt hơn chi phí đầu vào trong thời gian tới nhờ tăng khả năng đàm phán với nhà cung nhờ lợi thế quy mô mua hàng, đồng thời đẩy mạnh mua hàng trực tiếp. **(2) Thanh khoản:** CTD hiện có gần 7.800 tỷ đồng tiền gửi, hơn 4.000 tỷ đồng vay ngắn hạn và khoảng 1.400 tỷ đồng trái phiếu mới phát hành, đủ nguồn lực sẵn có để tài trợ chi phí xây dựng. **(3) Công nợ phải thu:** CTD đã đạt thỏa thuận thu hồi 526 tỷ đồng liên quan đến Tân Hoàng Minh và tiếp tục xử lý gần 1.400 tỷ đồng các khoản phải thu đã trích lập dự phòng. Các dự án ký kết từ năm 2023 đến nay chưa phát sinh thêm nợ xấu. **(4) Thoái vốn:** CTD duy trì kế hoạch thoái 14.4% vốn tại Ricons.

FY (30/6)	2025	2026	2027F	2028F	2029F
Doanh thu (tỷ đồng)	24,885	34,340	38,697	42,583	44,588
Lợi nhuận HĐKD (tỷ đồng)	234	768	1,026	1,112	1,207
Biên lợi nhuận HĐKD (%)	0.9	2.2	2.7	2.6	2.7
Lợi nhuận ròng (tỷ đồng)	412	788	856	944	1,059
EPS (VND)	3,978	6,909	7,503	8,279	9,288
ROE (%)	4.7	8.5	8.5	8.7	9.1
P/E (x)	17.9	10.3	9.5	8.6	7.7
P/B (x)	0.8	0.8	0.8	0.7	0.7
Lợi suất cổ tức (%)	1.4	1.3	1.4	1.4	1.4

Ghi chú: Lợi nhuận ròng là lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ
Nguồn: dữ liệu doanh nghiệp, Mirae Asset Securities Research ước tính

Cập nhập (tiếp theo)

Hình 1: kết quả kinh doanh sơ bộ Q1/2027

(Tỷ đồng)	1Q26	2Q26	3Q26	4Q26	1Q27	Thay đổi (%)		Hoàn thành (%)	
Kết thúc niên độ vào	09/2025	12/2025	03/2026	06/2026	09/2026	Sv 4Q26	svck	KH kinh doanh	Dự báo
Doanh thu	7,452	10,007	6,409	10,471	11,270	7.6	51.2	26.8	29.1
Lợi nhuận ròng	295	228	119	146	306	109.2	3.8	29.1	35.8
Biên ròng	4.0%	2.3%	1.9%	1.4%	2.7%	-	-	-	-

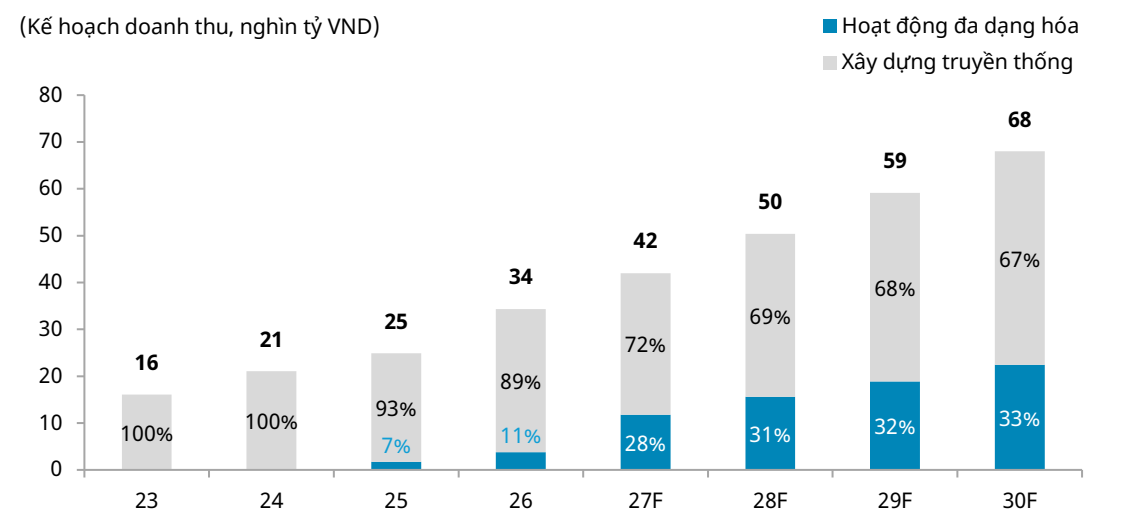
Nguồn: CTD, Mirae Asset Research

Hình 2: Ban lãnh đạo đặt kế hoạch doanh thu FY2027 đạt 42 nghìn tỷ đồng (+22,3% CK) và LNST đạt 1.050 tỷ đồng (+33,3% CK), cao hơn lần lượt 8,5% và 22,2% so với dự báo của chúng tôi

(Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	So sánh (%)	
Kết thúc niên độ vào	12/2021	12/2022	06/2023	06/2024	06/2025	06/2026	Jun-27	Sv cùng kì	Sv dự báo
Kế hoạch doanh thu	17,413	15,010	7,644	20,500	25,000	30,000	42,000	22.30	108.5
Doanh thu thực tế	9,078	14,539	6,744	21,045	24,885	34,340			
Tỷ lệ thực hiện (%)	52.1	96.9	88.2	102.7	99.5	114.5			
Kế hoạch lợi nhuận	340	20	44	296	430	700	1,050	33.30	122.2
Lợi nhuận thực tế	24	21	52	310	456	788			
Tỷ lệ thực hiện (%)	7.1	104	118.2	104.6	106.1	112.6			

Ghi chú: FY2023 là kỳ chuyển đổi năm tài chính kéo dài 6 tháng (từ tháng 1 đến tháng 6/2023). Kế hoạch 2024 là kế hoạch điều chỉnh.
Nguồn: CTD, Mirae Asset Research

Hình 3: Sau kết quả kinh doanh tích cực vào FY26, CTD đặt kế hoạch duy trì tăng trưởng đến 2030 với trọng tâm đặt vào đa dạng hóa nguồn thu ngoài xây dựng công trình dân dụng



Nguồn: CTD, Mirae Asset Research

CTCP Xây dựng Coteccons

Báo cáo tài chính (tóm tắt)

(tỷ đồng)	2026	2027F	2028F	2029F
Doanh thu thuần	34,340	38,697	42,583	44,588
Giá vốn hàng bán	-32,894	-37,134	-40,843	-42,746
Lợi nhuận gộp	1,446	1,563	1,740	1,841
Chi phí bán hàng & quản lý	-678	-538	-628	-634
Lợi nhuận hoạt động (điều chỉnh)	768	1,026	1,112	1,207
Lợi nhuận hoạt động	768	1,026	1,112	1,207
Lợi nhuận ngoài HĐKD	252	44	68	117
Thu nhập tài chính thuần	57	44	68	117
Lãi/lỗ từ công ty liên kết	0	0	0	0
Lãi/lỗ khác	194	0	0	0
Lợi nhuận trước thuế	1,020	1,069	1,180	1,324
Thuế TNDN	-232	-214	-236	-265
Lợi nhuận sau thuế	788	856	944	1,059
LNST cổ đông công ty mẹ	788	856	944	1,059
Lợi ích cổ đông thiểu số	0	0	0	0
EBITDA	879	1,148	1,249	1,352

Biên lợi nhuận gộp (%)	4.2	4.0	4.1	4.1
Biên EBITDA (%)	2.6	3.0	2.9	3.0
Biên lợi nhuận hoạt động (%)	2.2	2.7	2.6	2.7
Biên lợi nhuận ròng (%)	2.3	2.2	2.2	2.4

Bản cân đối kế toán (tóm tắt)

	2026	2027F	2028F	2029F
Tài sản ngắn hạn	36,697	34,432	35,350	36,102
Tiền và các khoản tương đương tiền	3,936	2,181	2,319	2,660
Phải thu và các khoản phải thu khác	16,544	18,220	18,627	18,921
Hàng tồn kho	9,906	8,318	8,491	8,542
Tài sản ngắn hạn khác	6,312	5,714	5,913	5,980
Tài sản dài hạn	2,054	2,011	2,111	2,000
Tài sản cố định hữu hình	914	1,053	1,062	997
Đầu tư liên doanh	322	322	322	322
Tài sản dài hạn khác	818	637	727	682
Tổng tài sản	38,751	36,443	37,461	38,103
Nợ ngắn hạn	27,530	24,771	25,221	25,181
Phải trả người bán	8,806	8,964	9,966	10,485
Nợ vay ngắn hạn	4,401	2,631	2,876	3,126
Nợ ngắn hạn khác	14,323	13,176	12,380	11,570
Nợ dài hạn	1,569	1,277	1,012	747
Nợ vay dài hạn	1,542	1,277	1,012	747
Nợ dài hạn khác	28	0	0	0
Tổng nợ phải trả	29,099	26,048	26,233	25,928
Vốn chủ sở hữu công ty mẹ	9,651	10,395	11,227	12,174
Vốn cổ phần	1,140	1,140	1,140	1,140
Lợi nhuận giữ lại	1,741	2,484	3,317	4,264
Thặng dư vốn và các khoản khác	6,770	6,770	6,770	6,770
Lợi ích cổ đông thiểu số	1	1	1	1
Tổng vốn chủ sở hữu	9,652	10,396	11,228	12,175

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tóm tắt)

	2026	2027F	2028F	2029F
Lưu chuyển tiền từ HĐ kinh doanh	816	333	95	226
Lợi nhuận sau thuế	788	856	944	1,059
Các khoản điều chỉnh trước VDL	214	-35	-20	-65
Khấu hao và khấu trừ	111	123	137	145
Dự phòng	104	-158	-158	-210
Thay đổi vốn lưu động	1	-348	-417	-492
Thay đổi khoản phải thu	-1,475	-2,035	39	-104
Thay đổi hàng tồn kho	-3,884	1,588	-173	-51
Thay đổi khoản phải trả	5,465	159	1,001	520
Các thay đổi Khác	-106	-60	-1,284	-856
Các khoản mục khác	-187	-140	-412	-276
Lưu chuyển tiền từ HĐ đầu tư	-2,441	60	175	241
Thay đổi chi phí xây dựng cơ bản	-458	-261	-147	-80
Đầu tư tài chính ngắn hạn	-2,624	0	0	0
Thay đổi tài sản đầu tư dài hạn	641	321	321	321
Các khoản mục khác	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐ tài chính	2,848	-2,147	-132	-127
Nợ vay	2,950	-2,035	-20	-15
Vốn và các quỹ	0	0	0	0
Cổ tức tiền mặt	-101	-112	-112	-112
Các khoản mục khác	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền thuần	1,223	-1,754	138	341
Số dư đầu kỳ	2,712	3,936	2,181	2,319
Số dư cuối kỳ	3,935	2,181	2,319	2,660

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Mirae Asset Securities Research ước tính

Định giá và các chỉ tiêu tài chính trọng

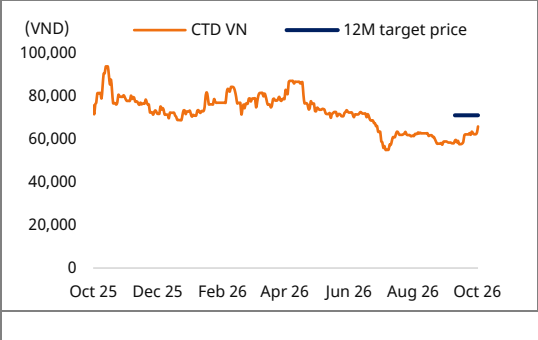
	2026	2027F	2028F	2029F
P/E (x)	10.3	9.5	8.6	7.7
P/CF (x)	102.6	419.2	261.7	263.7
P/B (x)	0.8	0.8	0.7	0.7
EV/EBITDA (x)	7.1	5.2	4.6	4.0
EPS (VND)	6,909	7,503	8,279	9,288
CFPS (VND)	694	170	272	270
BPS (VND)	84,646	91,168	98,467	106,774
DPS (VND)	906	1,000	1,000	1,000
Tỷ lệ chi trả cổ tức tiền mặt (%)	12.9	13.1	11.8	10.6
Cổ tức tiền mặt trên thị giá (%)	1.3	1.4	1.4	1.4
Tăng trưởng doanh thu (%)	38.0	12.7	10.0	4.7
Tăng trưởng EBITDA (%)	152.5	30.6	8.8	8.3
Tăng trưởng lợi nhuận HĐ (%)	227.8	33.5	8.4	8.6
Tăng trưởng EPS (%)	73.7	8.6	10.3	12.2
Vòng quay phải thu (x)	2.3	2.3	2.4	2.5
Vòng quay tồn kho (x)	4.1	4.1	4.9	5.0
Vòng quay phải trả (x)	4.0	4.2	4.3	4.2
ROE (%)	8.5	8.5	8.7	9.1
ROA (%)	2.3	2.3	2.6	2.8
ROIC (%)	12.9	16.0	16.2	16.4
Nợ vay ròng trên vốn chủ (x)	-19.5	-20.8	-20.6	-22.0
Tiền mặt trên nợ ngắn hạn (x)	0.9	0.8	0.8	0.9
Chỉ số thanh khoản hiện hành (x)	1.3	1.4	1.4	1.4
Chỉ số thanh khoản nhanh (x)	0.8	1.0	0.9	1.0

PHỤ LỤC

Khuyến cáo quan trọng

Lịch sử khuyến nghị và giá mục tiêu 2 năm gần nhất

Công ty (mã cổ phiếu)	Ngày	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
CTCP Xây dựng Cotecccons (CTD)	9/28/2026	Mua	71,200



Hệ thống khuyến nghị cổ phiếu	Thang đánh giá ngành
Mua : Lợi nhuận kỳ vọng từ 20% trở lên	Tích Cực : Các yếu tố cơ bản thuận lợi hoặc đang cải thiện
Tăng Tỷ Trọng: Lợi nhuận kỳ vọng từ 10% trở lên	Trung Tính : Các yếu tố cơ bản ổn định và dự kiến không có thay đổi trọng yếu
Nằm Giữ : Lợi nhuận kỳ vọng trong khoảng +/-10%	Tiêu Cực : Các yếu tố cơ bản không thuận lợi hoặc theo xu hướng xấu
Bán : Lợi nhuận kỳ vọng từ -10% trở xuống	
* Hệ thống khuyến nghị của chúng tôi dựa trên lợi nhuận kỳ vọng về tăng trưởng giá cổ phiếu trong vòng 12 tháng tiếp theo. * Giá mục tiêu được xác định bởi chuyên viên phân tích áp dụng các phương pháp định giá được đề cập trong báo cáo, một phần dựa trên dự phóng của người phân tích về lợi nhuận trong tương lai. * Việc đạt giá mục tiêu có thể chịu tác động từ các rủi ro liên quan đến cổ phiếu, doanh nghiệp, cũng như điều kiện thị trường, vĩ mô nói chung.	

Khuyến cáo

Kể từ ngày phát hành, Chứng Khoán Mirae Asset và các chi nhánh không có bất kỳ lợi ích đặc biệt liên quan đến doanh nghiệp chủ thể và không sở hữu trên 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp chủ thể.

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo này xác nhận rằng (i) những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân các tổ chức phát hành và chứng khoán trong báo cáo và (ii) không có phần thù lao nào của chuyên viên phân tích đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Tương tự như các nhân viên trong công ty, Chuyên viên phân tích nhận được thù lao dựa trên doanh thu và lợi nhuận tổng thể của Chứng Khoán Mirae Asset, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, Ngân hàng đầu tư hoặc Tư vấn doanh nghiệp. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết về bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Chứng Khoán Mirae Asset.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là MAS), là công ty chứng khoán được đăng ký tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này đã được tổng hợp từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong tài liệu này hoặc của bất kỳ bản dịch nào sang tiếng Anh từ tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của một báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng tiếp nhận được nhắm đến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, những người có kiến thức đáng kể về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán, và không có việc cá nhân nào tiếp nhận hoặc sử dụng báo cáo này sẽ vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định hoặc đối tượng của MAS và các chi nhánh đối với các yêu cầu về đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện các giao dịch bất kỳ chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo không cấu thành lời khuyên đầu tư cho bất kỳ người nào và người đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS chỉ vì nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của các khách hàng cá nhân. Báo cáo không được dựa vào để thay thế cho việc thực hiện phán quyết độc lập. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này là kể từ ngày của tài liệu này và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ chúng có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là biểu thị cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích đã chuẩn bị chúng. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh của MAS và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ có thể có các vị trí dài hoặc ngắn trong bất kỳ chứng khoán chủ đề nào vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường mở hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên giao đại lý hoặc bên đại lý. MAS và các chi nhánh của nó có thể đã có, hoặc có thể mong đợi tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của tài liệu này có thể được sao chép hoặc tái tạo theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)

One-Asia Equity Sales Team
Mirae Asset Center 1 Building
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

Mirae Asset Securities (USA) Inc.

810 Seventh Avenue, 37th Floor
New York, NY 10019
USA

Tel: 1-212-407-1000

PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia

Equity Tower Building Lt. 50
Sudirman Central Business District
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53
Jakarta Selatan 12190
Indonesia

Tel: 62-21-515-3281

Mirae Asset Securities Mongolia UTsk LLC

#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17
1 Khoroo, Sukhbaatar District
Ulaanbaatar 14240
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

Shanghai Representative Office

38T31, 38F, Shanghai World Financial Center
100 Century Avenue, Pudong New Area
Shanghai 200120
China

Tel: 86-21-5013-6392

Mirae Asset Securities (HK) Ltd.

Units 8501, 8507-8508, 85/F
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon
Hong Kong

Tel: 852-2845-6332

Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.

555 S. Flower Street, Suite 4410,
Los Angeles, California 90071
USA

Tel: 1-213-262-3807

Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.

6 Battery Road, #11-01
Singapore 049909
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd

2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699

Ho Chi Minh Representative Office

7F, Saigon Royal Building
91 Pasteur St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

Mirae Asset Securities (UK) Ltd.

41st Floor, Tower 42
25 Old Broad Street,
London EC2N 1HQ
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM

Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building
Vila Olimpia
Sao Paulo - SP
04551-060
Brazil

Tel: 55-11-2789-2100

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC

7F, Le Meridien Building
3C Ton Duc Thang St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

Beijing Representative Office

2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited

Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST Road,
Kalina, Santacruz (East), Mumbai – 400098
India

Tel: 91-22-62661336